

Số: /TB-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## THÔNG BÁO

### Xét tuyển đại học chính quy năm 2023 theo Đề án thu hút học sinh Nam Trung bộ và Nam bộ tại Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học năm 2022 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 1328/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 296-NQ/ĐU ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 2498-NQ/HĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Đề án thu hút học sinh Nam Trung bộ và Nam bộ tại Đại học Quốc gia Hà Nội (sau đây gọi tắt là Đề án);

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long tại Công văn số 3791/UBND-VX ngày 18/7/2023 về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh theo Đề án;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 3586/UBND-KGVX ngày 28/7/2023 về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh theo Đề án;

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) thông báo tuyển sinh đại học năm 2023 theo Đề án như sau:

#### 1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc tương đương;
- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định của ĐHQGHN;
- Đạt ngưỡng đầu vào về chuyên môn, ngoại ngữ và các năng lực khác (nếu có) theo quy định của ĐHQGHN và Đề án.

#### 2. Phạm vi tuyển sinh

Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, có nguyện vọng và cam kết sau khi tốt nghiệp về làm việc tại địa phương, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các khu vực Nam Trung Bộ và Nam Bộ được Ủy ban nhân dân tỉnh cử đi học theo Đề án thu hút học sinh Nam Trung Bộ và Nam Bộ tại ĐHQGHN.

### 3. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và chỉ tiêu tuyển sinh theo ngành

#### 3.1 Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào năm 2023 đối với phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 áp dụng cho tất cả các ngành: 24 điểm (*chưa nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng (nếu có)*);

- Đạt yêu cầu phỏng vấn của tiểu ban chuyên môn/Hội đồng tuyển sinh các đơn vị đào tạo.

#### 3.2. Chỉ tiêu tuyển sinh theo ngành

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp xét tuyển
<b>I. Tỉnh Vĩnh Long</b>			<b>20</b>	
1	7310201	Chính trị học	01	A01, C00, D01, D04, D78
2	7340401	Khoa học quản lý	01	
3	7760101	Công tác xã hội	01	
	7320101	Báo chí	01	
4	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	01	A00, A01, B00, D01
5	7220201	Ngôn ngữ Anh	01	D01, D78, D90, D14
6	7480201	Công nghệ thông tin	01	A00, A01, D01
7	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử-viễn thông	01	
8	7510410	Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường	01	A01, B00, D07
9	7519002	Công nghệ nông nghiệp	01	A00, A01, B00
11	7720101	Y khoa	10	B00
<b>II. Tỉnh Quảng Ngãi</b>			<b>20</b>	
1	7720101	Y khoa	10	B00
2	7380101	Luật	01	C00, A00, D01, D03, D78, D82
3	7380110	Luật kinh doanh	01	
4	7220210	Ngôn ngữ Hàn Quốc	01	D01, D78, D90, D06
5	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	01	D01, D78, D90, D14
6	7480201	Công nghệ thông tin	04	A00, A01, D01
7	7420201	Công nghệ sinh học	01	A00, A02, B00, B08
8	7540110	Khoa học và Công nghệ thực phẩm	01	A00, A01, B00, D07
<b>Tổng chỉ tiêu (I) + (II)</b>			<b>40</b>	

**Bảng tổ hợp môn xét tuyển đại học năm 2023**  
(Phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT - mã 100)

A00: Toán, Vật lí, Hoá học	D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh
A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh	D04: Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung
A02: Toán, Vật lí, Sinh học	D06: Toán, Ngữ văn, Tiếng Nhật
B00: Toán, Hoá học, Sinh học	D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
B08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh	D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh
C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	D78: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh
D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	D90: Toán, Khoa học Tự nhiên, Tiếng Anh

#### 4. Nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển theo từng ngành, chương trình đào tạo đúng với chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào;

b) Tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng, cụ thể:

- Đạt phỏng vấn (online) của Tiểu ban phỏng vấn/Hội đồng tuyển sinh;
- Xét tuyển theo điểm THPT, từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;
- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, đơn vị đào tạo có thể sử dụng tiêu chí phụ là kết quả thi THPT môn Toán/Ngữ văn cao hơn (theo tổ hợp thí sinh đăng ký).

c) Điểm xét tuyển của phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo thang điểm 30 và làm tròn đến hai chữ số thập phân;

#### 5. Thời gian thu nhận hồ sơ

- Từ ngày 25/8/2023 đến 17h00 ngày 31/8/2023  
(mẫu phiếu ĐKXT tại Phụ lục đính kèm Thông báo này);
- Thí sinh nộp hồ sơ qua Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo là đơn vị đầu mối thu hồ sơ các thí sinh đủ điều kiện ứng tuyển và nộp về ĐHQGHN (qua Ban Đào tạo) trước 17h00 ngày 08/9/2023.

**6. Ưu tiên theo khu vực, đối tượng:** Theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của ĐHQGHN.

#### 7. Thông báo trúng tuyển

Các HĐTS tổ chức phỏng vấn thí sinh theo hình thức trực tuyến và họp HĐ xét tuyển, công bố kết quả cho thí sinh trước 17h00 ngày 22/9/2023.

**8. Thông tin liên hệ:** Ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội

- **Địa chỉ:** Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội

- **Trang thông tin điện tử:** <http://vnu.edu.vn>

- **Số điện thoại liên hệ:** 0243.7547.670 (máy lẻ 432)

Đại học Quốc gia Hà Nội trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- UBND tỉnh Quảng Ngãi (để p/h t/h);
- UBND tỉnh Vĩnh Long (để p/h t/h);
- HĐTS các trường: ĐHKHTN, ĐHKHXH&NV, ĐHCN, ĐHL, ĐHNN, ĐHGD, ĐHYD (để p/h t/h);
- Lưu: VT, ĐT, Th06.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TUYỂN SINH  
NĂM 2023**

**Nguyễn Hoàng Hải**

**Phụ lục. Mẫu phiếu đăng ký xét tuyển đại học chính quy năm 2023**

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số hồ sơ (cán bộ tuyển sinh ghi)

Ngày nhận:...../...../2023

**ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023**

*(Dùng cho thí sinh sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023)*

**A. THÔNG TIN CHUNG**

1. Họ và tên thí sinh (*viết hoa*): ..... 2. Giới tính: ..... 3. Email: .....
4. Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... 5. Nơi sinh: ..... 6. Dân tộc: .....
7. Số căn cước công dân: .....
8. Nơi học THPT hoặc tương đương
- Năm lớp 10: ..... Năm lớp 11: .....
- Năm lớp 12: ..... Năm tốt nghiệp THPT:.....
9. Nơi thường trú trong thời gian học THPT:
- Tỉnh/Thành: ..... Quận/Huyện/Thị xã: ....., Xã/TT/Phường: .....

**B. KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT năm 2023**

10. Điểm môn 1 (ghi rõ tên môn): ..... 11. Điểm môn 2 (ghi rõ tên môn): .....
12. Điểm môn 3 (ghi rõ tên môn): ..... 13. Đối tượng ưu tiên (nếu có): .....
14. Khu vực: ..... 15. Tổng điểm (đã bao gồm điểm ưu tiên (nếu có)): .....

**C. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

16. Trường Đại học thành viên /Trường/Khoa trực thuộc: .....,
- Ngành học: ..... Tổ hợp xét tuyển:.....

**D. THÔNG TIN LIÊN LẠC**

17. Họ và tên:.....
18. Điện thoại:.....
19. Địa chỉ:.....

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng và cam kết thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh đại học trình độ đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT và Quy chế tuyển sinh đại học chính quy của ĐHQGHN. Nếu có sai sót, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh và pháp luật.

*Ngày tháng năm 2023*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

*(ký và ghi đầy đủ họ tên)*